

Số: /BC-UBND

Sơn Cẩm Hà, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm Hà.

Căn cứ Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 16/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cấp xã; thu, chi ngân sách cấp xã năm 2025 của thành phố Đà Nẵng sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 12/9/2025 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm Hà về việc thông qua dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách xã Sơn Cẩm Hà năm 2025; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Trên cơ sở Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND xã Sơn Cẩm Hà về việc giao Dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025 và Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước của xã Sơn Cẩm Hà sau sắp xếp;

UBND xã báo cáo công tác quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025, cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT: SỐ LIỆU TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN THU-CHI
NGÂN SÁCH NĂM 2025**

I. Thu ngân sách nhà nước năm 2025: Tổng thu ngân sách năm 2025 trên địa bàn xã là: **3.281.719.010 đồng**, trong đó:

1. Phân theo cấp ngân sách: **3.281.719.010 đồng**

- Thu ngân sách trung ương: 312.910.711 đồng

- Thu ngân sách thành phố: 2.327.969.021 đồng

- Thu ngân sách cấp xã: 640.839.278 đồng

2. Phân theo nội dung thu: **3.281.719.010 đồng**

- Thu nội địa: 3.105.994.510 đồng

- Các khoản huy động, đóng góp: 175.724.500 đồng

II. Thu ngân sách xã năm 2025: Tổng thu ngân sách xã năm 2025 là: **173.782.222.470 đồng**, trong đó:

- Thu nội địa được hưởng : 465.114.778 đồng

- Các khoản huy động, đóng góp: 175.724.500 đồng

- Thu kết dư ngân sách năm trước:	210.162.055 đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước:	2.100.539.587 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách thành phố:	170.830.681.550 đồng,
+ Thu bổ sung cân đối:	24.355.000.000 đồng
+ Thu bổ sung mục tiêu:	146.475.681.550 đồng

III. Về chi ngân sách xã năm 2025: Tổng quyết toán chi ngân sách xã năm 2025 là: **173.781.427.382 đồng**

1. Phân theo nội dung chi : 173.781.427.382 đồng

- Chi đầu tư phát triển:	13.020.121.000 đồng
--------------------------	---------------------

Trong đó phân theo lĩnh vực:

+ Chi giáo dục - Đào tạo và dạy nghề:	189.341.000 đồng
+ Chi bảo vệ môi trường:	89.000.000 đồng
+ Chi các lĩnh vực kinh tế:	9.938.441.211 đồng
+ Chi lĩnh vực QLHC:	161.910.000 đồng
+ Chi công tác ĐBXH:	1.646.754.000 đồng
- Chi thường xuyên:	145.199.420.931 đồng

Trong đó phân theo lĩnh vực:

+ Chi Quốc phòng:	1.864.960.503 đồng
+ Chi An ninh và TTATXH:	1.946.595.300 đồng
+ Chi Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề:	57.960.365.300 đồng
+ Chi Y tế, dân số và gia đình:	1.801.495.720 đồng
+ Chi Văn hóa - Thông tin:	4.771.250.471 đồng
+ Chi Phát thanh - Truyền hình:	438.773.060 đồng
+ Chi Thể dục - Thể thao:	511.752.878 đồng
+ Chi bảo vệ môi trường:	692.690.100 đồng
+ Chi các hoạt động kinh tế:	13.403.841.334 đồng
+ Chi hoạt động các cơ quan QLHC:	45.721.201.457 đồng
+ Chi đảm bảo xã hội:	15.975.382.152 đồng
+ Chi thường xuyên khác:	111.112.656 đồng
- Chi chuyển nguồn sang năm 2026:	15.101.873.001 đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên:	460.012.450 đồng

3. Chênh lệch thu- chi ngân sách xã năm 2025: 795.088 đồng

(Kèm theo các biểu mẫu Quyết toán NSNN xã Sơn Cẩm Hà năm 2025).

PHẦN THỨ HAI: GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

I. Kết quả thu NSNN năm 2025:

1. Tổng thu NSNN trên địa bàn (bao gồm thu ngân sách TW và thành phố): 3.281.719.010 đồng, đạt 987,6% so với dự toán giao (3.281.719.010 đồng/332.278.220 đồng), trong đó chia theo từng cấp ngân sách như sau:

- Thu ngân sách trung ương: 312.910.711 đồng,
- Thu ngân sách thành phố: 2.505.981.471 đồng,
- Thu ngân sách xã: 173.782.222.470 đồng.

2. Tổng thu ngân sách xã năm 2025 là 173.782.222.470 đồng, đạt 359,5% so với dự toán giao (173.782.222.470 đồng/48.332.323.000 đồng), số thu thể hiện cụ thể qua các chỉ tiêu sau:

a. Thu nội địa: 3.105.994.510 đồng, đạt 934,8% so với dự toán giao (3.105.994.510 đồng/332.278.220 đồng); trong đó, phần ngân sách xã được hưởng theo phân cấp là 465.114.778 đồng, đạt 149,9% so với dự toán giao (465.114.778 đồng/310.327.000 đồng), cụ thể các khoản thu ngân sách trên địa bàn xã được hưởng như sau:

(1) Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh 277.486.652 đồng, bằng 277,49 % so với dự toán giao.

(2) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 9.574.527 đồng, bằng 78,48% dự toán giao.

(3) Phí, lệ phí 72.415.600 đồng, bằng 696,3% so với dự toán giao.

(4) Thu khác ngân sách 76.945.599 đồng, bằng 41% so với dự toán giao.

(6) Các khoản thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích của xã 28.692.400 đồng, nội dung này không giao dự toán.

b. Thu bổ sung từ ngân sách thành phố là 170.830.681.550 đồng; tăng 355,35% so với dự toán thành phố giao. Số thu bổ sung tăng cao là do trong 06 tháng cuối năm thực hiện chính quyền 02 cấp thành phố bổ sung một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách của huyện cũ về cho xã, giao nguyên trạng các đơn vị trường học về xã quản lý và một số nhiệm vụ chuyên môn khác. Đồng thời, thành phố bổ sung kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh trong năm như: kinh phí Đại hội UBMTTQ xã; kinh phí tặng quà Nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm cách mạng tháng tám và Quốc khánh 2/9; kinh phí thực hiện chính sách, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/25 của Chính phủ; kinh phí hỗ trợ nâng cấp, cải tạo hệ thống mạng LAN; bổ sung kinh phí tiền lương của cán bộ tỉnh, huyện về xã; kinh phí sửa chữa trụ sở làm việc; kinh phí để hỗ trợ các địa phương phòng, chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra; kinh phí thực hiện nhiệm vụ quốc phòng 6 tháng năm 2025; thực hiện chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; kinh phí hỗ trợ cho các chủ vật nuôi có gia súc bị tiêu hủy bắt buộc do mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi từ 2021 đến năm 2024; kinh phí trả nợ vốn đầu tư; kinh phí

tặng quà của Đảng, nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và tết Nguyên Đán Bính Ngọ năm 2026; kinh phí mua xe ô tô dùng chung... với tổng số tiền là 122.808.742.550 đồng.

- Thu bổ sung cân đối: 24.355.000.000 đồng,

- Thu bổ sung có mục tiêu: 146.475.681.550 đồng (*trong đó thu thành phố bổ sung ngoài dự toán năm 2025: 122.808.742.550 đồng*).

c. Các khoản huy động đóng góp: 175.724.500 đồng, số thu phát sinh chủ yếu nguồn thu huy động đóng góp của 3 xã cũ bàn giao qua.

d. Thu kết dư 210.162.055 đồng;

đ. Thu chuyển nguồn: 2.100.539.587 đồng.

II. Chi ngân sách xã năm 2025

Tổng chi ngân sách xã năm 2025 là 173.781.427.382 đồng, bằng 429,8% so với dự toán giao. Nguyên nhân tăng so dự toán giao chủ yếu là do chi các nhiệm vụ ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu như đã phân tích ở trên. Cụ thể các nội dung chi như sau :

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: Thực hiện năm 2025 là 173.321.414.932 đồng, đạt 428,7% so với dự toán giao. Nếu loại trừ nội dung chi chuyển nguồn sang năm sau 15.101.873.001 đồng thì tổng chi cân đối năm 2025 là 158.219.541.931 đồng, đạt 391% so dự toán giao.

1.1. Chi đầu tư phát triển: Tổng số chi đầu tư năm 2025 là 13.020.121.000 đồng, đạt 242,2% so với dự toán giao; nguyên nhân tăng do xã nhận bàn giao một số công trình từ huyện cũ về và thành phố bổ sung để thanh toán nợ các công trình, cụ thể theo từng lĩnh vực như sau:

- Chi Giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 189.341.000 đồng

- Chi Văn hóa - thông tin: 994.674.789 đồng

- Chi Bảo vệ môi trường: 90.000.000 đồng

- Chi các hoạt động kinh tế: 9.938.441.211 đồng

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 161.910.000 đồng

- Chi Bảo đảm xã hội: 1.646.754.000 đồng

1.2. Chi thường xuyên: Tổng số chi thường xuyên năm 2025 là 145.199.420.931 đồng, bằng 419,8% dự toán giao. Chi thường xuyên tăng so với dự toán giao là do trong 6 tháng cuối năm thành phố bổ sung chi thực hiện các chính sách, chế độ và các nhiệm vụ từ huyện cũ về (đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo) và một số nhiệm vụ khác, cụ thể theo từng lĩnh vực chi như sau:

a) Chi quốc phòng: 1.864.960.503 đồng, đạt 733% so với dự toán giao, tăng do chi từ nguồn thành phố bổ sung mục tiêu thực hiện nhiệm vụ từ huyện cũ về.

b) Chi an ninh: 71.946.595.300 đồng, đạt 133,6% so với dự toán giao, chi tăng do chi chính sách đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở theo Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND, kinh phí tổ chức 20 năm ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc,...

c) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 57.960.365.300 đồng, nội dung này giao nguyên trạng các đơn vị trường học từ huyện cũ về xã.

d) Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 1.801.495.720 đồng đạt 152,2% dự toán giao, tăng do thành phố bổ sung kinh phí có mục tiêu để thực hiện chính sách, nhiệm vụ của huyện cũ như bảo hiểm y tế cho các đối tượng như bảo trợ xã hội, cựu chiến binh, thanh niên xung phong và công dân hòa tuyến tham gia kháng chiến theo quy định,...

đ) Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 4.771.250.471 đồng, đạt 662,9% dự toán giao, tăng do thực hiện các nhiệm vụ từ huyện cũ, sự nghiệp nông thôn mới.

e) Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 438.773.060 đồng, đạt 152,8% dự toán giao, tăng do thực hiện các nhiệm vụ từ huyện cũ và một số nhiệm vụ khác.

f) Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 511.752.878 đồng, đạt 178,2% dự toán giao, tăng do thực hiện các nhiệm vụ từ huyện cũ và một số nhiệm vụ khác.

g) Chi sự nghiệp môi trường: 692.690.100 đồng, đạt 241,2% dự toán giao. Chi tăng so với dự toán là do ngân sách thành phố bổ sung kinh phí có mục tiêu để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới như: hỗ trợ phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình và cấp thôn; hỗ trợ triển khai các đề án, kế hoạch phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn; phát triển và nhân rộng các mô hình phân loại chất thải, kinh phí hỗ trợ chi vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam, ...

h) Chi sự nghiệp kinh tế: 13.403.841.334 đồng, đạt 357,7% dự toán giao. Nguyên nhân vượt là do ngân sách thành phố bổ sung kinh phí có mục tiêu để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới như: nguồn duy trì chuẩn NTM, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, bảo trì các tuyến đường ĐH, kinh phí dịch tả lợn Châu Phi từ năm 2021 đến năm 2024, kinh phí tiền lương và hoạt động của Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và một số nhiệm vụ khác như công tác phòng, chống dịch bệnh....

i) Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: 45.691.201.457 đồng, đạt 197,9 % dự toán giao. Chi tăng so với dự toán do thành phố bổ sung các nhiệm vụ từ huyện về, bổ sung thực hiện các chế độ, chính sách như kinh phí tinh giản biên chế cán bộ không chuyên trách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025, kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 21/12/2024, kinh phí tiền lương cán bộ tỉnh và huyện chuyển về xã, ngân sách bố trí thêm kinh phí thực hiện công trình nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc HĐND-UBND xã và một số nhiệm vụ khác.

k) Chi đảm bảo xã hội: 15.975.382.152 đồng, đạt 596,5% dự toán giao. Chi tăng so với dự toán do thành phố bổ sung thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ chính

sách như kinh phí chương trình mục tiêu giảm nghèo; kinh phí tặng quà nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, tết nguyên đán; Trợ cấp hằng tháng cho cán bộ nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ-CP; Chính sách hỗ trợ cải thiện mức sống cho một số đối tượng thuộc hộ nghèo đang hưởng chính sách người có công cách mạng và bảo trợ xã hội theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 của HĐND tỉnh; Kinh phí thăm hỏi, động viên GĐCS, người CCCM nhân dịp Tết nguyên đán và ngày TBLS 27/7 theo Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; Kinh phí trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng BTXH và các đối tượng khó khăn khác theo Nghị quyết số 43/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết 29/2024/NQ-HĐND ngày 24/10/2024 của HĐND tỉnh Quảng Nam; Kinh phí thực hiện chế độ bảo trợ xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP và NĐ 176/2024/NĐ-CP của Chính phủ,...

l) Chi khác ngân sách: 141.112.656 đồng, đạt 100% dự toán giao (đã loại trừ chi khen thưởng).

1.3. Chi chuyển nguồn sang năm 2026: Tổng kinh phí chuyển nguồn của năm 2025 sang năm 2026 là 15.101.873.001 đồng, cụ thể các nội dung như sau:

- Chuyển nguồn vốn đầu tư: 287.324.000 đồng
- Chuyển nguồn các khoản dự toán được thành phố các cấp bổ sung sau ngày 30 tháng 9 năm thực hiện dự toán, trừ các nội dung đã hết nhiệm vụ chi: 8.632.360.786 đồng.
- Chuyển nguồn kinh phí thực hiện 3 chương trình MTQG: 243.373.719 đồng
- Chuyển nguồn kinh phí cải cách tiền lương: 3.973.720.170 đồng (bao gồm 70% tăng thu).
- Chuyển nguồn kinh phí giao tự chủ: 42.981.326 đồng.
- Chuyển nguồn phương án tăng thu, dự toán chi còn lại: 1.922.113.000 đồng.

2. Chi nộp ngân sách cấp trên: 460.012.450 đồng; nộp trả các vốn đầu tư và các chế độ chính sách thành phố bổ sung mục tiêu hết nhiệm vụ chi và không được phép kéo dài, không được chuyển nguồn theo quy định.

III. Chênh lệch thu – chi ngân sách địa phương năm 2025: Chênh lệch thu - chi ngân sách địa phương năm 2025 là: 795.088 đồng.

IV. Điều hành nguồn dự phòng ngân sách xã: Dự toán giao đầu năm là 465.335.000 đồng. Trong năm 2025, UBND xã đã sử dụng nguồn dự phòng bổ sung cho Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công với số tiền 465.335.000 đồng để thực hiện phòng, chống dịch bệnh tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã.

V. Tình hình vượt thu năm 2025

Năm 2025, nguồn thu năm 2025 của xã sau khi trừ khoản thu không tính vượt thu (hoa lợi công sản và thu đóng góp) là 646.584.000 đồng (có làm tròn). Số vượt thu năm 2025 là **336.257.000 đồng** (646.584.000 đồng – 310.327.000 đồng). UBND xã đã ban hành phương án bố trí sử dụng nguồn vượt thu theo quy định tại

khoản 02 Điều 61 Luật ngân sách 2025 và chuyển nguồn sang năm 2026 để thực hiện.

VI. Tình hình sử dụng quỹ tài chính ngoài ngân sách do xã quản lý: Năm 2025, trên địa bàn xã có các quỹ tài chính ngoài ngân sách như: Quỹ Phòng chống thiên tai; Quỹ đền ơn đáp nghĩa; Quỹ bảo trợ trẻ em; Quỹ khuyến học. Trong đó Quỹ Phòng chống thiên tai do phòng Kinh tế theo dõi, quản lý và Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ Khuyến học do Phòng Văn hoá – Xã hội theo dõi, quản lý. Tổng các nguồn vốn phát sinh trong năm 2025 là 992.209.699 đồng, đã sử dụng trong năm 2025 134.024.800 đồng, dư nguồn của năm 2025 là 868.598.913 đồng, (số liệu chi tiết theo biểu mẫu số 63 đính kèm).

VII. Khó khăn, vướng mắc:

Theo quy định tại khoản 3, Điều 71 Luật NSNN và điểm b, khoản 5, Điều 32 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP, quy định “*Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách cấp mình trước ngày 31 tháng 3 năm sau, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được phê chuẩn*”. Tuy nhiên, do năm 2025 là năm đầu thực hiện chính quyền 02 cấp nên còn một số khó khăn, vướng mắc¹ nên thời gian Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt quyết toán chưa đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách.

Trên đây là báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách năm 2025, UBND xã Sơn Cẩm Hà kính báo cáo Hội đồng nhân dân xã./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VTVP, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Việt Hậu

¹ Ủy ban nhân dân thành phố có chủ trương cho phép kéo dài nguồn vốn đầu tư thuộc ngân sách thành phố quyết định trễ (ngày 30/3/2026) nên chưa có cơ sở chuyển nguồn kịp thời gian quy định để tổng hợp báo cáo quyết toán. Bổ sung nguồn vốn của 02 công trình kéo dài do Phòng Nông nghiệp và Môi trường cũ làm chủ đầu tư trễ nên chưa tổng hợp được quyết toán ngân sách xã.